

Số: 217./KH-THAL

An Lâm, ngày 15 tháng 10 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TH AN LÂM**  
**GIAI ĐOẠN 2025 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035**

Để thực hiện đường lối đổi mới giáo dục, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quan trọng như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa Giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; ngày 12 tháng 3 năm 2014, Tỉnh ủy Hải Dương đã ban hành Chương trình hành động số 53-CTr/TU về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW; ngày 21 tháng 8 năm 2014, Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương đã ban hành Kế hoạch hành động số 1036/KH-SGDĐT về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW. Nghị quyết số 32-NQ/HU của Ban thường vụ huyện ủy về nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện Nam Sách.

Trong những năm vừa qua, trường Tiểu học An Lâm đã có những bước chuyển mình mạnh mẽ trong công cuộc đổi mới cùng đất nước. Nhà trường đã được sự quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi của Huyện ủy – UBND huyện Nam Sách; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nam Sách, Đảng ủy, chính quyền địa phương xã An Lâm. Ngoài ra, còn được sự quan tâm phối hợp của cha mẹ học sinh trong việc giáo dục và xây dựng nhà trường; cùng với tinh thần đoàn kết thống nhất, quyết tâm phấn đấu cho sự nghiệp giáo dục của tập thể hội đồng sư phạm đã đưa nhà trường vượt qua nhiều khó khăn, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của từng năm học và đạt được nhiều thành tích trong các phong trào khác do ngành và địa phương phát động. Nhà trường giữ vững trường Chuẩn Quốc gia mức độ II; nhiều năm liền trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” – Cờ thi đua.

Để thực hiện tốt Nghị quyết số 32 của Ban thường vụ huyện ủy về nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện Nam Sách, nhà trường đang từng bước xây dựng cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong

giai đoạn mới, nâng cao chất lượng giáo dục : Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên ...phần đầu là trường Tiểu học Tiêu biểu điển hình – một môi trường giáo dục đáng tin cậy của nhân dân trên địa bàn xã An Lâm, huyện Nam Sách

Trên cơ sở đó, trường Tiểu học An Lâm xây dựng kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2035 để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

## I. TỔNG QUAN VỀ NHÀ TRƯỜNG

### 1. Giới thiệu về nhà trường

Trường có 01 điểm trường với tổng diện tích 9039 m<sup>2</sup>, được thành lập năm 1955 sau đó sát nhập thành trường Phổ thông cơ sở An Lâm; đến năm 1987 được tách ra thành hai trường, hình thành trường Tiểu học An Lâm thuộc thôn Cẩm Lý, xã An Lâm huyện Nam Sách. Hiệu trưởng đầu tiên là thầy Vũ Tiên Phong, quê ở huyện Nam Sách.

Tới năm học 2024 - 2025, nhà trường có:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 36 đ/c. Nữ: 30 đ/c. Trong đó: Biên chế 35 đ/c, hợp đồng trong biên chế: 01 đ/c.

- Trình độ đào tạo: Thạc sĩ : 01 đ/c đạt 2,8 % ; ĐH: 34 đ/c đạt 94,4%; CĐ: 1 đ/c đạt 2,8 %.

Trong đó: CBQL: 2 đ/c

KT -VT: 1 đ/c

Giáo viên văn hóa: 24 đ/c

Giáo viên chuyên: 8 đ/c (01 hợp đồng).

Thư viện + Thiết bị: 1 đ/c

- Trường có 22 lớp, tổng số học sinh có 743 em trong đó :

STT	Khối	Số lớp	Tổng số HS	Nữ	Số HS KTHN	Tỉ lệ HS/lớp
1	1	4	142	72		35,5
2	2	4	145	74		36,25
3	3	4	135	59	01	33,75
4	4	5	169	68	01	33,8
5	5	5	152	71		30,4
<i>Tổng</i>	<i>5 khối</i>	22	743	344		33,77

- Cơ sở vật chất được xây dựng, bổ sung theo hướng hiện đại hoá, ngày một khang trang.

- Các tổ chức Đảng, đoàn thể: Chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã An Lâm với 32

đảng viên. Công đoàn cơ sở trường có 36 công đoàn viên trực thuộc Công đoàn ngành Giáo dục. Đoàn TNCSHCM trường có 7 đoàn viên. Ban đại diện cha mẹ học sinh được tổ chức chặt chẽ, có quy chế hoạt động và thường xuyên phối hợp với nhà trường trong giáo dục học sinh.

Với 69 năm xây dựng và trưởng thành, nhà trường đã không ngừng phấn đấu nâng cao chất lượng dạy và học, xây dựng cơ sở vật chất để có ngôi trường khang trang, trở thành một địa chỉ tin cậy của học sinh và nhân dân xã nhà

## **2. Những thành tích đã đạt được**

### ***2.1. Hoạt động của nhà trường trong những năm học vừa qua đã được cấp trên ghi nhận bằng các danh hiệu***

- Năm học 2020 – 2021: Đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc – Cờ thi đua
- Năm học 2021 – 2022: Đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc – CT UBND tỉnh tặng bằng khen
- Năm học 2022 – 2023: Đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc – Cờ thi đua
- Năm học 2023 – 2024: Đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc.

### ***2.2. Nhiều năm liên tục Chi bộ nhà trường được đánh giá xếp loại là Chi bộ Hoàn thành Xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ.***

- Năm 2019: được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Năm 2020: được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Năm 2021: được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Năm 2022: được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Năm 2023: được xếp loại Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

### ***2.3. Hoạt động của Công đoàn nhà trường đã được công đoàn cấp trên ghi nhận nhiều năm liên tục đạt danh hiệu vững mạnh***

- Năm 2019: đạt danh hiệu Vững mạnh
- Năm 2020: đạt danh hiệu Vững mạnh
- Năm 2021: đạt danh hiệu Vững mạnh
- Năm 2022: đạt danh hiệu Vững mạnh
- Năm 2023: đạt danh hiệu Vững mạnh

### ***2.4. Các hoạt động của Đoàn Đội trường đã được các cấp ghi nhận bằng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng***

- Năm học 2019 - 2020: Đạt danh hiệu Vững mạnh được giấy khen của Huyện đoàn.
- Năm học 2020 - 2021: Đạt danh hiệu Vững mạnh được Bằng khen của Tỉnh Đoàn.
- Năm học 2021 - 2022: Đạt danh hiệu Vững mạnh xuất sắc được Bằng khen của Trung ương Đoàn.

- Năm học 2022 – 2023: Đạt danh hiệu Vững mạnh xuất sắc được Bằng khen của Tỉnh Đoàn.

- Năm học 2023 - 2024: Đạt danh hiệu Vững mạnh , được giấy khen của Huyện đoàn.

## **II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

### **1. Môi trường bên trong**

#### ***1.1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên***

\* Năm học 2024 - 2025, nhà trường có:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 36 đ/c. Nữ: 30 đ/c. Trong đó: Biên chế 35 đ/c, hợp đồng trong biên chế: 01 đ/c.

- Trình độ đào tạo: Thạc sĩ : 01 đ/c đạt 2,8 % ; ĐH: 34 đ/c đạt 94,4%; CĐ: 1 đ/c đạt 2,8 %.

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: 01 đ/c trên chuẩn (01: Hiệu trưởng); 97% cán bộ giáo viên đạt chuẩn.

#### **\* Điểm mạnh:**

- Đội ngũ cán bộ quản lý đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu, được đào tạo cơ bản, 01 đồng chí đạt trình độ trên chuẩn; có phẩm chất chính trị tốt, trình độ chuyên môn vững vàng, được tập thể tin nhiệm. Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đều là những cán bộ tích cực bồi dưỡng, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ, năng lực đáp ứng được yêu cầu quản trị nhà trường. Thực hiện nghiêm túc các quy định của cấp trên và ngành đối với quyền hạn được giao; Thực hiện tốt chế độ công khai, dân chủ trường học. Luôn khuyến khích, tạo mọi điều kiện để giáo viên, nhân viên nâng cao trình độ, hoàn thành tốt công việc được giao.

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, ham học hỏi, thường xuyên trao đổi kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn trong việc giảng dạy và giáo dục học sinh. 97% đạt chuẩn đào tạo. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy. Đa số giáo viên đều tận tâm với công việc, tận tụy vì học trò; nhiệt tình, gắn bó và mong muốn nhà trường ngày càng phát triển.

#### **\* Điểm yếu:**

- PHT tính sáng tạo trong công tác quản trị nhà trường chưa cao.

- Một số ít giáo viên chưa tích cực trong việc tham gia các phong trào thi đua của ngành; tinh thần tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy song hiệu quả chưa cao.

#### ***1.2. Chất lượng học sinh***

#### **\* Điểm mạnh:**

- Học sinh của nhà trường chủ yếu là học sinh khu vực nông thôn nên các em

thuần túy, có đạo đức tốt. Học sinh chấp hành tốt nội quy trường lớp. Tỷ lệ học sinh năng khiếu và HS hoàn thành xuất sắc có chiều hướng tăng, học sinh lễ phép, biết kính trọng thầy cô. Đa số được gia đình quan tâm, chăm lo đến việc học.

- Nhiều HS có ý chí phấn đấu vươn lên trong học tập

#### **\* Điểm yếu:**

An Lâm là địa bàn hoạt động của trường có nguồn kinh tế chủ yếu là nông nghiệp, công nhân, có một số hộ kinh doanh buôn bán nhỏ lẻ, nên kinh tế còn gặp nhiều khó khăn. Đặc biệt gần 1/3 phụ huynh gửi con cho ông bà để mưu sinh phương xa nên điều kiện và hoàn cảnh học tập của những học sinh này có phần khó khăn, hạn chế.

### **1.3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học**

#### **1.3.1. Khuôn viên nhà trường**

Khuôn viên nhà trường có diện tích khá rộng với tổng diện tích là 9039 m<sup>2</sup> bình quân 12,16 m<sup>2</sup>/học sinh; Có cổng trường, biển, tường rào bao quanh trường, đủ các hạng mục công trình, cảnh quan hợp lý, đáp ứng tốt các hoạt động quản lý, dạy học và sinh hoạt.

#### **1.3.2. Các khối công trình**

+ Nhà trường có khuôn viên thoáng mát và được trang trí đảm bảo tính gần gũi, thân thiện và tính giáo dục, thẩm mỹ; đáp ứng được nhu cầu cho học sinh học tập, vui chơi và có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc triển khai dạy học 2 buổi/ ngày đối với học sinh khối 1,2;3;4;5.

+ Tổng số phòng học: 22 phòng, đạt 100% 1 phòng/lớp. Trong đó: 100% các phòng học được trang bị máy chiếu, ti vi và các trang thiết bị khác phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại.

+ Tổng số phòng bộ môn: 04 phòng. Trong đó: 01 phòng Tiếng Anh; 01 phòng Tin học với 23 máy tính đã được kết nối internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy; 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mĩ thuật; 01 phòng KH-CN.

+ Tổng số phòng chức năng: 9 phòng. Trong đó: 02 phòng Thư viện theo tiêu chuẩn của mức 2; 01 phòng Thiết bị; 01 phòng Hiệu trưởng; 01 phòng Phó Hiệu trưởng; 01 phòng Kế toán; 01 phòng Giáo viên; 01 phòng Hội đồng; 01 phòng Đoàn – Đội - truyền thống.. Các phòng làm việc trên đều có đủ trang thiết bị và đồ dùng phục vụ công tác chuyên môn, có hệ thống máy vi tính được nối mạng Internet để phục vụ cho việc vào điểm và truy cập thông tin đối với giáo viên.

+ Khu luyện tập thể dục thể thao: Có diện tích bãi tập là sân cỏ nhân tạo 802 m<sup>2</sup>, đảm bảo tốt về mặt bằng, độ thoáng mát cho học sinh luyện tập, sân bóng đá, cầu lông. Có kho chứa dụng cụ, thiết bị thuận tiện cho việc dạy - học.

- Khu sân chơi:
  - + Diện tích 2000m<sup>2</sup> được đổ bê tông.
  - Có hệ thống cây bóng mát, cây cảnh đảm bảo tốt cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp. Đảm bảo đủ diện tích cho học sinh vui chơi, thể dục thể thao, văn nghệ và hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Khu vệ sinh:
  - + Có các khu vệ sinh riêng cho giáo viên, học sinh nam nữ. Các nhà vệ sinh đều là hệ thống vệ sinh tự hoại sạch sẽ, thường xuyên dọn dẹp sạch sẽ; có hệ thống thoát nước tốt đảm bảo cảnh quan và vệ sinh môi trường.
  - + Tất cả các khu vệ sinh và bồn rửa tay đều trang bị nước sát khuẩn, nước rửa tay khô; ... nhằm đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh cũng như đảm bảo về sức khỏe cho học sinh.
- Khu để xe:
  - + Trường có 02 nhà xe cho giáo viên diện tích 80m<sup>2</sup>, 01 nhà xe học sinh với tổng diện tích 150 m<sup>2</sup>.
  - + Các nhà xe đều được lợp tôn, nền bê tông cao ráo, đảm bảo an toàn.
- Khu phục vụ sinh hoạt đảm bảo yêu cầu thiết yếu cho học sinh
  - + Có hệ thống camera an ninh đảm bảo an ninh, an toàn trường học và 02 phòng ngủ cho HS bán trú được trang bị đầy đủ CSVC cần thiết phục vụ nhu cầu , nghỉ trưa tại trường cho học sinh

### *1.3.3. Hệ thống nước sạch*

- Nhà trường ký hợp đồng với Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương lắp đặt hệ thống cấp nước sạch, cung cấp nước uống phục vụ giáo viên và học sinh.
- Có hệ thống thoát nước hợp lý.

### *1.3.4. Hệ thống công nghệ thông tin*

- Có hệ thống máy tính kết nối internet tốc độ cao đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học.
- Các phòng học được trang bị tivi có kết nối mạng, đường truyền tốc độ cao, phục vụ tốt cho công tác dạy học của giáo viên.

### **\* Điểm mạnh:**

- Khuôn viên trường rộng rãi, thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động tập thể, thể dục thể thao, giáo dục quốc phòng an ninh; Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ đã đáp ứng được cơ bản yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.
- Có đủ các phòng học bộ môn đảm bảo cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh.

- Các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học tương đối đầy đủ: máy vi tính, tivi kết nối mạng, máy in, máy phô tô...

**\* Điểm yếu:**

- Một số phòng chức năng chưa đảm bảo yêu cầu về diện tích, chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng. Một số phòng học bộ môn chưa đảm bảo quy chuẩn, còn thiếu bàn ghế và các trang thiết bị khác (*phòng Âm nhạc, Mĩ thuật*); một số phòng chưa đáp ứng được điều kiện giảng dạy (*phòng Tiếng Anh chưa có máy tính...*). Trường còn thiếu 06 phòng hỗ trợ HS khuyết tật; phòng đa chức năng; phòng y tế; tư vấn học đường; phòng chờ GV. Đặc biệt chưa có bếp ăn bán trú 1 chiều.

- Hệ thống 1 số phòng học và các hạng mục phụ trợ đã xuống cấp qua nhiều năm sử dụng, đến năm học 2024- 2025 nhà trường đã cho sửa chữa nên về cơ bản đáp ứng được yêu cầu của việc dạy và học trong nhà trường.

- Một số trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học (*tivi, màn hình*) cần được sửa chữa, nâng cấp, bổ sung, thay mới đặc biệt là một số tivi tại các phòng học còn nhỏ và mờ vì qua nhiều năm sử dụng;

- Sách nghiệp vụ, sách tham khảo và truyện ở Thư viện thân thiện chưa phong phú; thiết bị dạy học còn thiếu nên chưa đáp ứng được việc thực hiện CTGDPT 2018 cũng như nhu cầu bạn đọc. ( mới có bộ đồ dùng dạy học của lớp 1)

- Có sân chơi bãi tập song chưa được tôn tạo đúng quy cách để đáp ứng việc dạy các nội dung thể dục hiệu quả.

## **2. Môi trường bên ngoài**

### **2.1. Cơ chế, chính sách, pháp luật**

- Nghị quyết số 29 –NQ/TW của BCHTW về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo.

- Nghị quyết số 44/NQ-CP về ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW.

- Luật số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 về Luật Giáo dục.

- Cơ chế mới về quản lý kinh tế - xã hội .

-Nghị quyết số 32-NQ/HU của Ban thường vụ huyện ủy về nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn huyện Nam Sách

#### **2.1.1.Thuận lợi**

- Chấp hành tốt các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước về công tác giáo dục, khẳng định giáo dục là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân; ngành giáo dục có nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đây là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển giáo dục của đất nước, trong đó có giáo dục ở địa phương.

- Được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, ban ngành, đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh đến sự nghiệp giáo dục của nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện nâng cao các hoạt động giáo dục. Tăng cường công tác tham mưu với lãnh đạo địa phương, lãnh đạo ngành; Ban Đại diện Cha mẹ học sinh về công tác xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt, có uy tín và được sự tín nhiệm từ phía phụ huynh.

- Phương tiện thông tin ngày càng mở rộng là cơ hội giúp cho giáo viên và học sinh tiếp thu, phát triển kiến thức góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Phong trào xây dựng nông thôn mới ở địa phương phát triển khá tốt có ảnh hưởng lớn đến việc xây dựng văn hóa nhà trường và việc phối hợp ba môi trường để giáo dục học sinh.

### **2.1.2. Thách thức**

Phương thức quản lý lấy cơ sở làm trung tâm tạo ra những thách thức. Đó là:

- Lãnh đạo nhà trường phải có năng lực, tâm huyết, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm

- Cán bộ - Giáo viên – Nhân viên phải có năng lực đóng góp và tham gia xây dựng, phát triển nhà trường.

- Đội ngũ nhà giáo phải có năng lực làm việc tập thể, có kỹ năng giải quyết vấn đề; toàn tâm toàn ý vì sự nghiệp chung.

### **2.1.3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường**

- Các thành viên trong nhà trường đều nhận thức được tầm quan trọng và tính cần thiết của việc đổi mới nhà trường.

- Đầu tư nhiều công sức, trí tuệ trong việc đổi mới phương pháp dạy học tùy theo khả năng của từng người.

- Công tác quản lý, điều hành các hoạt động trong nhà trường cũng phải được điều chỉnh.

- Mối quan hệ hợp tác giữa các thành viên được cải thiện.

## **2.2. Kinh tế**

### **2.2.1. Thuận lợi**

Nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa và xu thế toàn cầu hóa đem lại những cơ hội:

- Thúc đẩy nhanh phát triển giáo dục; trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất được hoàn thiện ngày càng hiện đại... đáp ứng các yêu cầu đổi mới.

- Mọi người có cơ hội phát triển và đóng góp như nhau, phát huy được tính sáng tạo của từng thành viên trong hội đồng sư phạm nhà trường.



- Khả năng đóng góp của xã hội cho sự nghiệp giáo dục cao hơn.

### **2.2.2. Thách thức**

Do nguồn kinh phí hạn hẹp, chênh lệch giữa cung và cầu lớn nên gặp nhiều thách thức:

- Yêu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất, nhân lực phục vụ cho giáo dục thì nhiều nhưng kinh phí thì có hạn.
- Năng lực và khả năng hợp tác của mỗi người khác nhau tùy thuộc nhiều yếu tố.
- Chế độ chính sách theo quy định chung

### **2.2.3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường**

- Chế độ lương thấp, nhất là các giáo viên mới ra trường và đội ngũ nhân viên tạo tâm lý không an tâm công tác.

## **2.3. Văn hóa**

### **2.3.1. Thuận lợi**

- Đa số các thành viên đều có ý thức tốt trong việc xây dựng, nuôi dưỡng bầu không khí dân chủ, hợp tác và tin cậy lẫn nhau.
- Nhận thức được sự cần thiết phải cải tiến vươn lên, sáng tạo và đổi mới để nâng cao chất lượng hoạt động của mình.
- Tôn trọng và luôn hướng về giá trị đích thực, giản dị trong sinh hoạt, trung thực thẳng thắn trong công việc, nói và làm gắn liền với thực tiễn.
- Ý thức tốt việc xây dựng nề nếp, tác phong, trật tự kỷ luật của học sinh, tập trung quan tâm đến các mối quan hệ thân thiện giữa người với người và với môi trường.

### **2.3.2. Thách thức**

- Mỗi người một cá tính, thể hiện văn hóa đồng đều ở mọi thành viên trong nhà trường là một việc vô cùng khó khăn; mất nhiều thời gian để từ bỏ những thói quen không được tập thể chấp nhận.
- Những tập quán xấu, hành vi tiêu cực bên ngoài xã hội tác động vào mọi người, tạo nên một sức ì trong quá trình hình thành nếp sống tốt đẹp trong nhà trường.
- Các luật lệ, quy định, chuẩn mực xã hội, cùng với những quan niệm khác nhau giữa các thành phần trong xã hội không theo kịp với những hành vi tiêu cực xảy ra hàng ngày. Hay nói khác hơn chưa có sự thống nhất quan điểm về các chuẩn mực đạo đức giữa các thành viên trong nhà trường.

### **2.3.3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường**

- Giữa nhận thức và hành động còn nhiều khoảng cách khá xa. Tính bảo thủ

của một bộ phận giáo viên - nhân viên là rào cản cho việc xây dựng một nền văn hóa nhà trường.

- Thái độ bàng quan của một số người ảnh hưởng không nhỏ đến việc duy trì hình ảnh tốt về văn hóa nhà trường.

## **2.4. Xã hội**

### **2.4.1. Thuận lợi**

- Dư luận xã hội đồng tình với quan điểm của nhà trường trong việc xây dựng phong trào “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”.

- Sự phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội không những nâng cao hiệu quả giáo dục mà còn thúc đẩy khả năng hợp tác, cải thiện mạnh mẽ văn hóa ứng xử, giao tiếp trong nhà trường.

### **2.4.2. Thách thức**

- Chất lượng hoạt động trên lĩnh vực văn hoá xã hội có mặt còn hạn chế.

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” có mặt chưa đi vào chiều sâu.

### **2.4.3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường**

- Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc một số nơi chưa thực sự đi vào chiều sâu; tình trạng đơn thư khiếu kiện vượt cấp vẫn còn xảy ra.

Trên cơ sở phân tích môi trường bên trong và môi trường bên ngoài, trường Tiểu học An Lâm đối mặt với thời cơ và thách thức sau:

#### **\* Thời cơ:**

- Có sự tín nhiệm cao của học sinh, phụ huynh và nhân dân trong xã nhà.

- Đội ngũ giáo viên phần lớn còn trẻ được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm khá tốt và hơn hết là tinh thần ham học hỏi.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, Chính quyền và hội phụ huynh học sinh.

- Đảng, Nhà nước và ngành từng bước đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục và đào tạo đáp ứng được xu thế phát triển của thời đại.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng; khoa học công nghệ phát triển nhanh chóng, đặc biệt là công nghệ thông tin.

#### **\* Thách thức:**

- Thực hiện Chương trình GDPT 2018, nâng cao chất lượng giáo dục và đổi mới đòi hỏi ngày càng cao nên yêu cầu giáo viên phải không ngừng tự rèn luyện, tự nghiên cứu, tự học tập, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy, phát huy khả năng sáng tạo của từng tiết dạy để đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục. Tuy nhiên trường còn một số giáo viên trình độ CNTT và khả năng ứng dụng CNTT còn hạn chế.

- Các trường bạn ở khu vực có sự vươn lên về cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục.
- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế;
- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện của nền giáo dục và đào tạo;
- Điều kiện để duy trì và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy một cách thường xuyên, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo và lòng khát khao cống hiến của một số ít giáo viên, nhân viên còn hạn chế;
- Khả năng học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn chưa đáp ứng kì vọng của xã hội;
- Trình độ dân trí của một số bộ phận phụ huynh học sinh còn thấp chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập và rèn luyện của con em trong nhà trường hiện nay.

### **III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

#### **1. Sứ mệnh**

Tạo dựng môi trường học tập an toàn, nền nếp, kỷ cương, giàu chất nhân văn, uy tín về chất lượng giáo dục, phát huy năng lực và tư duy sáng tạo, mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển.

#### **2. Tầm nhìn**

Là ngôi trường mà mỗi học sinh, phụ huynh ưu tiên lựa chọn để học tập và rèn luyện. Cán bộ, giáo viên, nhân viên tự hào, gắn bó, sáng tạo, cống hiến, khát vọng vươn tới một ngôi trường xuất sắc.

#### **3. Hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường**

Tình đoàn kết - Lòng nhân ái.

Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác.

Tính sáng tạo - Khát vọng vươn lên.

Môi trường lành mạnh, thân thiện; an toàn, hạnh phúc

#### **4. Phương châm hành động**

“Dân chủ, thân thiện, đổi mới, kỷ cương, chất lượng, nhân văn và bền vững”

### **IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

#### **1. Mục tiêu chung.**

**1.1.** Xây dựng lực lượng sư phạm vững chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt trong giao tiếp, có tâm huyết với nghề, yêu mến ngôi trường mình đang công tác và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường.

**1.2.** Nâng cao chất lượng học tập và hiệu quả học tập của học sinh trên các

mặt “Đức - Trí - Thể - Mỹ ”; giáo dục học sinh các đức tính: trung thực, tự tin, có khát vọng vươn lên, nhạy bén thích nghi với môi trường; biết tôn trọng, biết lắng nghe và bày tỏ chính kiến của mình, giáo dục truyền thống, rèn luyện sức khỏe, giáo dục thẩm mỹ và hình thành kỹ năng sống cho học sinh, hình thành kỹ năng công dân số trong thời đại mới

**1.3.** Xây dựng môi trường sư phạm hiện đại, có đầy đủ cơ sở vật chất để phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho học sinh; tạo lập môi trường thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

**1.4.** Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phấn đấu trường Tiểu học Tiêu biểu điển hình của huyện Nam Sách.

## **2. Mục tiêu cụ thể.**

### **2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên**

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá và tốt

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính, truy cập, khai thác có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của ngành, sử dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy học tập và nghiên cứu có hiệu quả; đáp ứng tốt nhu cầu đổi mới toàn diện giáo dục

- 100% Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên ứng dụng tốt CNTT trong sử dụng hồ sơ điện tử.

### **2.2. Học sinh**

- Qui mô trường lớp: giữ vững sự ổn định, đảm bảo tỉ lệ học sinh/lớp theo quy định

- Chất lượng giáo dục:

+ 100% học sinh được đánh giá định kì về học tập cuối năm học của từng môn học và hoạt động giáo dục từ Hoàn thành trở lên, trong đó xếp loại HTXS; HTT chiếm từ 60% trở lên;

+ Cuối năm học, 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học

+ 60% trở lên học sinh được khen thưởng xuất sắc và tiến bộ;

+ Có nhiều học sinh đạt giải tại các kì thi học sinh giỏi, giao lưu cấp huyện, tỉnh, quốc gia.

- Đánh giá về năng lực, phẩm chất và kỹ năng sống:

+ 100% học sinh được đánh giá cuối năm học về năng lực và phẩm chất từ Đạt trở lên, trong đó xếp loại Tốt chiếm từ 60% trở lên;

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử

đúng mục; tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

### **2.3. Cơ sở vật chất**

\* Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập: Có sân chơi, bãi tập theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập đáp ứng tốt để tổ chức các hoạt động giáo dục như tập trung toàn trường, tổ chức các buổi sinh hoạt tập thể, ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo. Duy trì tốt việc chăm sóc cây xanh đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp và đủ bóng mát cho học sinh luyện tập. Tham mưu xây dựng thêm phòng chức năng, khu bếp ăn bán trú, cải tạo sân tập, sân chơi cho học sinh, tạo điều kiện tốt nhất cho các hoạt động ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa, sinh hoạt tập thể đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện.

\* Phòng học và khối phục vụ học tập, sinh hoạt:

- Có đủ phòng học. Phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng mát, có bảng viết đẹp, có hệ thống quạt trần cho học sinh và quạt treo tường cho giáo viên. Nhà trường có đủ bàn ghế của giáo viên và học sinh đảm bảo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có đủ hệ thống tivi có kết nối mạng internet đảm bảo cho việc dạy và học.

- Khối phòng phục vụ học tập: 02 phòng (phòng thiết bị: 01, phòng thư viện: 01). Khối phòng làm việc: 11 phòng (Phòng Hiệu trưởng: 01, phòng Phó Hiệu trưởng: 01, phòng họp: 01, phòng Công Đoàn: 01, phòng Kế toán: 01, phòng Y tế: 01, phòng đoàn đội: 01; phòng tổ chuyên môn: 03; Phòng bảo vệ: 01). Khối phục vụ cho sinh hoạt: nhà bếp: 01; nhà kho: 01; nhà đa năng: 01. Các phòng phục vụ học tập và làm việc đảm bảo diện tích theo quy định, được trang bị đủ bàn ghế và thiết bị theo quy định. Phát huy tốt điều kiện về cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng dạy học.

\* Khối hành chính - quản trị:

- Sắp xếp hợp lý, khoa học các phòng chức năng trong khối hành chính - quản trị đảm bảo hỗ trợ hiệu quả các hoạt động của nhà trường. Có kế hoạch đầu tư cải tạo, tu bổ CSVC

\* Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước:

- Nhà trường có khu vệ sinh riêng biệt dành cho nam; nữ đảm bảo điều kiện làm việc học tập cho giáo viên và nhân viên, hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ GDĐT và Bộ Y tế.

- Nhà trường hợp đồng mua nước tinh khiết với công ty nước sạch để cung cấp nước uống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo hợp vệ sinh, an toàn phục vụ cho hoạt động của thầy và trò.

- Việc thu gom rác được thực hiện thường xuyên đảm bảo nhà trường luôn

đảm bảo vệ sinh, môi trường xanh - sạch - đẹp đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

\* Thiết bị:

- Nhà trường có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường. Nhà trường đã trang bị một số thiết bị dạy học hiện đại như tivi có kết nối internet phục vụ cho công tác dạy và học. Hằng năm nhà trường có kế hoạch kiểm kê, sửa chữa và bổ sung các trang thiết bị một cách kịp thời.

- Nhà trường tiếp tục mua sắm thêm các thiết bị cần thiết phục vụ cho dạy và học, đặc biệt khi thực hiện thay đổi chương trình giáo dục phổ thông.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị của giáo viên qua các tiết dạy.

- Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, quản lí, khai thác, sử dụng tốt đồ dùng dạy học.

- Lựa chọn nhà mạng và gói cước dịch vụ internet tốc độ cao phục vụ tốt cho hoạt động giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh ở khu nhà lớp học.

\* Thư viện:

- Nhà trường có thư viện với đầy đủ các loại sách giáo khoa, sách tham khảo, báo, tạp chí; sách được sắp xếp gọn gàng ngăn nắp có thẩm mỹ cao. Thư viện có đầy đủ bàn ghế đáp ứng nhu cầu đọc sách tại chỗ của học sinh. Phát huy được hiệu quả trong việc phục vụ phong trào đọc sách, báo của CBGV nhân viên và học sinh.

- Tăng cường biện pháp xây dựng nâng cấp, trang bị máy tính cho phòng thư viện.

- Rà soát sắp xếp lại và bổ sung các loại sách giáo khoa, sách tham khảo để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Đầu tư mua thêm hệ thống giá sách, tủ đựng tài liệu đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng.

## **V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

### **1. Tích cực đổi mới công tác quản lí giáo dục**

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lí, phát huy tính chủ động, sáng tạo, trách nhiệm, tạo động lực để cán bộ, giáo viên, nhân viên tự giác, tự chủ đối với hoạt động chuyên môn thông qua một cơ chế quản lí khoa học, chặt chẽ, lấy hiệu quả chuyên môn làm thước đo để đánh giá sự cống hiến và trách nhiệm của cán bộ quản lí, giáo viên và nhân viên.

- Ứng dụng mạnh mẽ Công nghệ thông tin trong quản lí giáo dục, sử dụng các phần mềm phục vụ quản lí các hồ sơ trong nhà trường.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; coi trọng

xây dựng kế hoạch năm học gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, đúng người, đúng việc. Coi trọng công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động dạy và học. Tăng cường công tác quản lý tài sản, đảm bảo an toàn trường học, vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng bữa ăn bán trú. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý.

- Tích cực đổi mới, tăng cường công tác kiểm tra. Kết hợp giữa kiểm tra có báo trước và kiểm tra đột xuất, tạo nền nếp chủ động trong dạy học và hoạt động thường xuyên, hạn chế hiện tượng đối phó trong hoạt động chuyên môn; đặc biệt công tác kiểm tra nội bộ trường học, phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ thời gian thực hiện.

- Quản lý tốt hoạt động dạy học; tăng cường quản lý chất lượng dạy học. Tăng cường quản lý hoạt động chuyên môn theo hướng chuyên sâu, chuyên ngành giảm bớt các thủ tục hành chính.

- Thực hiện tốt công tác Kiểm định chất lượng Giáo dục. Công khai hóa kết quả kiểm định, thanh tra, kiểm tra đánh giá.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

## **2. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, trách nhiệm, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Phân công nhiệm vụ đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ, giáo viên có năng lực.

- Xây dựng chế độ phụ cấp ưu đãi có tính chất động viên, tạo môi trường thuận lợi để thu hút động viên các cán bộ, giáo viên, nhân viên giỏi, có năng lực, tận tâm với nghề, yêu trường lớp.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

## **3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh**

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

- Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể; tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động tập thể, hoạt động thư viện,... một cách hiệu quả để gắn học với hành, gắn lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được kỹ năng sống cơ bản;

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên.

#### **4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục**

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường, xây dựng đầy đủ CSVC, trang thiết bị, công nghệ phục vụ cho việc dạy và học, tổ chức thường xuyên các hoạt động trải nghiệm, giáo dục thể chất và hình thành kỹ năng sống cho học sinh.

- Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất, tổ trưởng tổ văn phòng, kế toán, nhân viên thiết bị.

#### **5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục**

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- Huy động được các nguồn lực xã hội, cá nhân tham gia vào việc xây dựng và phát triển cơ sở vật chất nhà trường; Huy động nguồn lực từ các nguồn bên trong nhà trường, từ đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong phong trào tự làm các thiết bị, ĐDDH, phong trào tiết kiệm hỗ trợ CSVC, thiết bị của nhà trường.

- Huy động nguồn lực từ bên ngoài nhà trường: các cơ sở kinh doanh, đơn vị sản xuất, Ban đại diện CMHS, hội khuyến học, các mạnh thường quân,...

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh.

#### **6. Ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục**

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, thư viện giáo án điện tử, học bạ số, chữ ký số, phổ cập giáo dục, kiểm định chất lượng, trao đổi chuyên môn, quảng bá hình ảnh nhà trường, phát huy hiệu quả trang Website, thư viện điện tử, phòng máy vi tính... góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học, kỹ năng công dân số

- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được các phần mềm phục vụ cho công việc, giảng dạy. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có máy tính cá nhân.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, bộ môn Tin học, giáo viên, nhân viên.

#### **7. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường**

- Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.



- Xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, Ban chấp hành Đoàn trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Tổ chức theo dõi, kiểm tra đánh giá việc thực hiện**

Để chiến lược phát triển nhà trường trở thành hiện thực đòi hỏi phải có sự đồng tâm, nhất trí của tập thể sư phạm nhà trường để tạo nên sức mạnh tổng hợp; mặt khác việc tổ chức hoạt động phải hết sức chu đáo, cởi mở, nhanh chóng thích nghi với những thay đổi, những tác động từ bên ngoài với nguồn lực bên trong để cơ cấu hoạt động được điều chỉnh linh hoạt, không bị xơ cứng nhằm đạt được hiệu quả cao trong quá trình phát triển.

#### ***1.1. Tổ chức***

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược gồm: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn trường, Thư ký hội đồng trường, Tổ trưởng chuyên môn và tổ trưởng Văn phòng.

- Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành triển khai việc thực hiện Kế hoạch chiến lược theo chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên. Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế của nhà trường.

#### ***1.2. Phổ biến kế hoạch chiến lược***

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể Cán bộ giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

#### ***1.3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược***

- Từ năm 2024 đến năm 2025: Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 32 – NQ/HU. Xác lập nền nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp.

- Từ năm 2026 đến năm 2027: Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường, là một cơ sở giáo dục chất lượng, giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội. Hoàn thành mục tiêu xây dựng trường Tiêu biểu điển hình.

- Từ năm 2028 đến năm 2035: Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa

năng lực của bản thân”. Giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

#### **1.4. Nhiệm vụ cụ thể của Ban chỉ đạo**

##### **1.4.1. Hiệu trưởng**

Trưởng ban chịu trách nhiệm điều hành, lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược đến từng Cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

Tổ chức kiểm tra và đánh giá thực hiện Kế hoạch từng năm học.

##### **1.4.2. Phó Hiệu trưởng**

- Phó ban, theo dõi chỉ đạo kiểm tra đánh giá các mặt hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; phụ trách chỉ đạo nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên.

- Chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của tổ bộ môn; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo học sinh. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức các hội thảo chuyên đề...

- Chỉ đạo hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh.

- Chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; chỉ đạo thực hiện đổi mới các quy trình hoạt động hành chính; chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của nhân viên.

##### **1.4.3. Thư ký Hội đồng trường**

Hỗ trợ các phó ban để nắm tình hình thực hiện; theo dõi, tổng hợp, tham mưu đề xuất các ý kiến và ghi nhận các nội dung trong các buổi họp rút kinh nghiệm từ các bộ phận thành viên; Tóm lược các nội dung cần thiết để thông báo trong toàn hội đồng.

##### **1.4.4. Chủ tịch Công đoàn**

Chỉ đạo hoạt động của các tổ trưởng công đoàn, vận động xây dựng đạo đức lối sống, theo dõi và tổng hợp phong trào thi đua trong cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Làm công tác tư tưởng, theo dõi động viên cán toàn thể công đoàn viên khắc phục khó khăn trong đó coi trọng yếu tố tâm lý để tạo động lực làm việc trong giáo viên, tổ chức các hoạt động kiểm tra đánh giá theo các tiêu chí đã đề ra.

##### **1.4.5. Bí thư Đoàn TN**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, trò chơi dân gian, thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ, đội, nhóm văn nghệ...Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, Thể dục thể thao hàng năm của trường.

- Phát hiện và xây dựng lực lượng nòng cốt từ các chi đoàn lớp để xây dựng phong trào: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện tốt công tác

thông tin tuyên truyền, thu nhận và xử lý các thông tin phản hồi từ học sinh.

#### **1.4.6. Tổ trưởng chuyên môn**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ; tổ chức phân công hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ, các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, hỗ trợ sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học...

- Tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện.

#### **1.4.7. Tổ trưởng Văn phòng**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ.

- Phối hợp và tổ chức phân công cán bộ nhân viên; sử dụng các phương tiện, thiết bị cho khâu quản lý hồ sơ, sổ sách hợp lý, khoa học; kiểm tra đánh giá xếp loại, rút kinh nghiệm từng bộ phận kịp thời, chính xác, kịp tiến độ công việc chung của trường.

#### **1.4.8. Giáo viên chủ nhiệm**

Xây dựng phong trào thi đua tại lớp, tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh; quan tâm chú ý đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên thăm hỏi, đề xuất nhà trường hỗ trợ kinh phí cho những học sinh nghèo, vượt khó trong học tập và rèn luyện...

#### **1.4.9. Cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch

## **2. Phương thức kiểm tra, đánh giá**

Dựa trên các văn bản pháp quy hiện hành, cập nhật những văn bản mới theo từng thời điểm để kịp thời điều chỉnh kế hoạch hoạt động của trường cho đúng hướng. Cụ thể:

- Các văn bản của ngành Giáo dục và Đào tạo về cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung.

- Các tiêu chí kiểm định chất lượng.

- Điều lệ trường tiểu học.

- Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học

- Các văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện Nam

Sách, phòng GD&ĐT

**\*Biện pháp thực hiện:**

- Trong ba năm đầu: dựa vào đánh giá của cá nhân, tập thể nhận xét. Những năm học sau thực hiện việc xét duyệt để điều chỉnh kế hoạch chiến lược theo định hướng phát triển của nhà trường.

- Trên cơ sở tự đánh giá, Ban chỉ đạo phân công kiểm tra, đối chiếu với hoạt động thực tế để có kết luận và rút kinh nghiệm.

- Sau ba năm thực hiện: Hình thành quy trình đánh giá, kiểm tra đúng mục để nâng cao chất lượng hoạt động.

- Mỗi năm học thực hiện đánh giá đổi mới hoạt động nhà trường một lần vào cuối học kỳ 2.

- Các hình thức đánh giá, nội dung đánh giá đều theo phương thức tự đánh giá, kết hợp với sự đánh giá của tập thể. Trên cơ sở công khai dân chủ đảm bảo quy chế tập trung dân chủ chính xác, công bằng và kịp thời điều chỉnh bổ sung, đánh giá phải mang tính xây dựng nhằm điều chỉnh nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, đồng thời nâng cao uy tín, giá trị của nhà trường.

**3. Các hoạt động để làm cơ sở kiểm định chất lượng và hiệu quả**

**3.1. Đối với học sinh**

- Căn cứ kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cuối năm để đánh giá.

- Các hoạt động dành cho cá nhân và tập thể lớp được xem xét mỗi năm để đánh giá, xác định, kiểm tra lại kết quả thực hiện.

- Mỗi khối lớp thực hiện một công trình măng non về môi trường sư phạm trong nhà trường hoặc ở các địa phương mang ý nghĩa giáo dục.

- Phát huy các trò chơi dân gian, hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động TDTT, văn nghệ... được quan tâm đầu tư và tạo điều kiện hoạt động có hiệu quả gắn liền với hoạt động giáo dục nhà trường.

**3.2. Đối với tập thể CB-GV-NV**

- Các hoạt động thực tiễn của giáo viên trong suốt năm học: hội giảng, thao giảng, chuyên đề, bồi dưỡng học sinh giỏi; tham gia các cuộc thi do Sở, ban ngành tổ chức.

- Tham gia các hoạt động ngoại khóa của nhà trường. Đăng ký các đề tài sáng kiến, cải tiến KT trong giáo dục, khuyến khích CB, GV, NV nghiên cứu và viết đề tài khoa học, sáng kiến cấp ngành, tỉnh

- Thực hiện đánh giá xếp loại viên chức hàng năm đúng theo quy định, chú ý đến sự cống hiến xây dựng nhà trường và thực hiện đổi mới các hoạt động chuyên môn đồng thời đánh giá về việc tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ.

- Thực hiện các chỉ số, tiêu chí, tiêu chuẩn KĐCLGD do Bộ GD&ĐT ban hành, đánh giá chuẩn HT - PHT, chuẩn NNGVTH theo quy định.

- Tham gia các hoạt động phong trào của ngành, của các đoàn thể Công đoàn của các tổ chức xã hội liên quan.

- Kết quả học tập, rèn luyện của lớp được phân công phụ trách.

- Căn cứ kết quả thi đua cuối năm học làm cơ sở để đánh giá.

## **VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:**

Kế hoạch này được xây dựng trên cơ sở lấy từ thực tiễn của nhà trường từ nhiều năm qua. Kế hoạch được soạn thảo và triển khai thống nhất trong đội ngũ nhà trường, thời gian thực hiện kế hoạch liên tục từ 2025 đến 2035. Định kì sau mỗi một năm học tổ chức đánh giá kết quả thực hiện vào ngày Hội nghị CBVC đầu năm học mới để rà soát lại và bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và phù hợp với tình hình phát triển KT-XH địa phương.

Trên đây là toàn bộ Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển trường Tiểu học An Lâm giai đoạn 2025 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2035. Đề nghị mỗi một thành viên trong đơn vị cần ra sức phấn đấu nhiều hơn nữa để góp phần nâng cao giá trị của đơn vị, tạo sự tin yêu của cộng đồng, thúc đẩy giáo dục địa phương phát triển cao hơn, xa hơn, trình độ dân trí phát triển mạnh mẽ hơn, đồng thời khẳng định được thương hiệu của nhà trường.

### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (để b/c và đề nghị phê duyệt);
- Phó Hiệu trưởng; các tổ bộ môn, tổ VP;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**HIỆU TRƯỞNG  
NGUYỄN THỊ THỦY**